

Số: /KH-SGTVT

Hung Yên, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại Sở Giao thông vận tải năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, điều hành về phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Trung ương và của tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan nhằm nâng cao nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, mang lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị nhận thức được tầm quan trọng của chuyển đổi số và các nhiệm vụ của chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng phải tập trung quán triệt, chỉ đạo; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số với công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa nền hành chính, phát triển đô thị thông minh, bảo đảm an toàn, an ninh mạng của tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các phòng, đơn vị trong hoạt động phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Việc thực hiện chuyển đổi số phải gắn liền với công tác chuyên môn và triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

I. MỤC TIÊU

1. Hoàn thiện thể chế, phát triển cơ sở hạ tầng và nền tảng số

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động của Sở nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử.
- Đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị dịch vụ công nghệ thông tin.
- Thường xuyên cập nhật và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cập nhật thông tin các đối tượng thuộc phạm vi, quản lý của ngành theo hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh góp phần xây dựng nền tảng số trong lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo yêu cầu; 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử Sở theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường điện tử.
- Cập nhật đầy đủ dữ liệu trên Hệ thống báo cáo của tỉnh và hệ thống thông tin Báo cáo Chính phủ.
- 100% cán bộ, công chức sử dụng hòm thư điện tử công vụ trong việc trao đổi thông tin và giao dịch điện tử.
- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trong năm 2024.
- 100% thủ tục hành chính có quy trình nội bộ được cập nhật trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử để thực hiện tiếp nhận, giải quyết và lưu trữ hồ sơ.
- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh. 30% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được ký số và lưu trữ điện tử.
- Phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử đạt từ 60% trở lên; 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- Cập nhật đầy đủ dữ liệu trên hệ thống báo cáo của tỉnh và hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Duy trì các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp; kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.
- Nâng cao chất lượng, số lượng tin bài trên Cổng thông tin điện tử Sở.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) và kết quả giải quyết TTHC được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh phục vụ số hóa; 20% hồ sơ giải quyết TTHC được ký số và lưu trữ điện tử.

- Phần đầu tăng tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử đạt từ 60% trở lên; 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về thái độ phục vụ của công chức tham gia giải quyết TTHC.

- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc toàn trình. Trong số đó, ít nhất 65% TTHC được tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần đạt 35%, dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 55%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 60% trong tổng số hồ sơ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến của mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

- 100% TTHC được xây dựng quy trình nội bộ và cập nhật lên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

4. Bảo đảm an toàn thông tin; đào tạo, tập huấn

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo mật an toàn thông tin, tác hại khi thiết bị và máy tính công vụ bị nhiễm virus, mã độc.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng và phòng chống các phần mềm độc hại; phát hiện xử lý sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng, dấu hiệu tấn công mạng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh

- Các cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trên cơ sở văn bản chỉ đạo của tỉnh phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Sở.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và an toàn an ninh mạng.

- Tổng hợp, đánh giá các kết quả triển khai thực hiện, báo cáo lãnh đạo sở để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Nâng cao nhận thức số

- Tiếp tục tuyên truyền tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyên đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyên đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyên đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

- Triển khai tổ chức các hoạt động nhân ngày Chuyên đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyên đổi số Quốc gia năm 2024 trong Giao thông vận tải;

- Khuyến khích những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về chuyên đổi số có thể áp dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc giao dịch hành chính.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Nâng cao hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các hệ thống dùng chung của tỉnh, góp phần hình thành hạ tầng số cho Chính quyền số tỉnh Hưng Yên.

- Tăng cường trang bị mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phần mềm được đầu tư từ các Đề án, Dự án của tỉnh và các nguồn kinh phí khác được cấp theo quy định.

- Đầu tư trang bị các thiết bị làm việc trực tuyến, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4. Ứng dụng các hệ thống nền tảng số

- Thường xuyên đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số cá nhân và chứng thư số của cơ quan trong công tác quản lý, ban hành văn bản tiện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Sử dụng có hiệu quả Phần mềm Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử tới các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tăng cường gửi - nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật); lập hồ sơ công việc và xử lý công việc trên môi trường điện tử để tiết kiệm chi phí in ấn, tem thư và thời gian xử lý. Đồng thời đảm bảo tính pháp lý trong trao đổi văn bản, tài liệu, an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử của Sở, liên kết với Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên; cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Cập nhật đầy đủ thông tin, cơ sở dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh và sử dụng hiệu quả Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện các giải pháp tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến toàn trình.

- Thực hiện tốt Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Xây dựng các phương án cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Công văn số 2918/UBND-PVHCC&KSTT ngày 01/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 131/ND-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5. Tổ chức, triển khai xây dựng nền tảng dữ liệu số chuyên ngành

- Tiếp tục triển khai các Mô hình điểm trong Kế hoạch số 2106/KH-SGTVT ngày 17/7/2023 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 110/KHPH-BCA-UBND ngày 3/7/2023 của Bộ Công an – UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Quản lý thông tin dữ liệu

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai nhằm đảm bảo tính cấu trúc, hệ thống, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp giữa các cơ quan Nhà nước.

- Từng bước thực hiện lộ trình chuyển đổi số theo yêu cầu của UBND tỉnh; thực hiện số hóa hồ sơ đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành phục vụ cho công tác quản lý, tra cứu.

- Cập nhật và xử lý 100% văn bản đi và đến trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, trừ các văn bản mật.

- Công thông tin điện tử của Sở được cập nhật, đăng tải đầy đủ các thông tin, dữ liệu cần thiết đảm bảo phục vụ tốt cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp; công tác sao lưu đảm bảo an toàn dữ liệu.

- Cập nhật toàn bộ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống một cửa điện tử tinh phục vụ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng, các phòng chuyên môn

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

7. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường hoạt động an toàn thông tin cho hệ thống CNTT; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin trong các cơ quan, đơn vị.

- Chuẩn hóa hệ thống mạng, quy trình quản lý an toàn hạ tầng kỹ thuật của các cơ quan nhà nước theo hướng khai thác hiệu quả sử dụng nhưng vẫn bảo đảm mật, an toàn thông tin phù hợp với khả năng tài chính và quy mô của hệ thống; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống mã độc.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, các doanh nghiệp viễn thông về CNTT để sẵn sàng chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin.

- Thường xuyên cử công chức phụ trách CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác an toàn thông tin.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

8. Nâng cao nguồn nhân lực

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT. Quan tâm đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ công chức, viên chức phụ trách về CNTT. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý, xử lý, ban hành văn bản trên môi trường mạng, đẩy nhanh tiến độ công việc. Tăng cường năng lực cán bộ làm công tác an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các lớp tập huấn dành cho cán bộ, công chức, viên chức khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và làm việc trên môi trường mạng và phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp năm 2024 và các nguồn kinh phí khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu Sở triển khai các nhiệm vụ được phân công, xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra.

- Rà soát, tổng hợp danh mục các trang thiết bị, kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp.

- Các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì triển khai nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) **trước 15 hàng tháng** và báo cáo đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo cơ quan chuyên môn theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở làm đầu mối đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo định kỳ gửi các cơ quan chuyên môn theo quy định.

Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tiến độ theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về chất lượng, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và truyền thông (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị (thực hiện);
- Công TTĐT Sở;
- Lưu VT, VP, VP^G.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hải